

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên
và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 813/QĐ-BTP ngày 20/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 62/TTr-STP ngày 27/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã niêm yết, công khai thực hiện.

2. Rà soát quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tham mưu quy trình mới, sửa đổi, bổ sung đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính hoặc các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về thủ tục hành chính hoặc bộ phận tạo thành thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Nội dung công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại Mục III Phụ lục kèm theo Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 và số thứ tự 3, 4, 5 Mục II Phụ lục VI kèm theo Quyết định số 0152/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND cấp xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Thảo);
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Mai, đ/c Khánh);
- Viễn thông Đắk Lắk, Bưu điện tỉnh;
- Các Phòng, TT: NC, CN&CTTĐT;
- Lưu: VT, PVHCC (P-02b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Thị Nguyên Thảo

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN VÀ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số 1009 /QĐ-UBND ngày 31 / 3 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thu hồi chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp thôi hành nghề Quản tài viên theo nguyện vọng cá nhân	Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: - Sở Tư pháp: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15; - Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề	<p>Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). 	<p>Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</p> <p>Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15; - Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là công dân Việt Nam (2.001130)	<p>Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>Cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp kèm hồ sơ hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). 	<p>Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</p> <p>Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15; - Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức

STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
					thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.
2	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với người đề nghị là luật sư nước ngoài, kiểm toán viên là người nước ngoài (1.002681)	<p>Trong thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>Cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tư pháp: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp kèm hồ sơ hợp lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). 	<p>Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</p> <p>Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15; - Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên; - Thông tư số 64/2025/TT-

STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
					BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên trong trường hợp chứng chỉ bị mất hoặc bị hư hỏng không thể sử dụng được (2.001117)	<p><i>Trong thời hạn 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i></p> <p>- <i>Sở Tư pháp: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i></p> <p>- <i>Chủ tịch UBND tỉnh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị.</i></p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	<p>Phí: 800.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 400.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).</p> <p>Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ</p>	<p>- <i>Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15;</i></p> <p>- <i>Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;</i></p> <p>- <i>Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản</i></p>

STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tài viên; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.
4	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân (1.002626)	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Phí: 500.000 đồng/hồ sơ (áp dụng mức phí 250.000 đồng/hồ sơ kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC).	- <i>Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15;</i> - <i>Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;</i> - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề; lệ phí cấp
5	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.001842)	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		



STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
					chứng chỉ hành nghề quản tài viên; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.
6	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.008727)	<i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15; - Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.
7	Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, danh sách Quản tài viên hành	<i>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	- Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15; - Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về

STT	Tên TTHC	Thời hạn	Địa điểm thực hiện	Mức phí/ Lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản				<i>Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.</i>
8	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15; - Nghị định số 65/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung